ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 1879 /QĐ-UBND	*Lạng Sơn, ngày 09 tháng 10 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt chủ trương và dự kiến kinh phí thực hiện nhiệm vụ "Mua sắm bổ sung, nâng cấp các thiết bị để hoàn thiện Trung tâm tích hợp dữ liệu dùng chung cho các cơ quan Đảng"

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2025;

Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 23/6/2023; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư và Luật Đấu thầu ngày 29/11/2024; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu thầu, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Hải quan, Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư công, Luật Quản lý, sử dụng tài sản ngày 25/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 104/2026/NĐ-CP ngày 31/3/2026 của Chính phủ quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán chi thường xuyên để thực hiện các nhiệm vụ quy định tại Điều 40 Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 224/2026/NĐ-CP ngày 24/6/2026 của Chính phủ ban hành Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Chuyển đổi số;

Căn cứ Thông tư số 28/2023/TT-BTC ngày 12/5/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 07/2026/TT-BNV ngày 05/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định mức lương của chuyên gia tư vấn trong nước làm cơ sở cho việc định giá gói thầu;

Căn cứ Thông tư số 39/2026/TT-BKHCN ngày 01/7/2026 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định lập và quản lý chi phí trong hoạt động đầu tư, mua sắm, thuê dịch vụ cho chuyển đổi số và sử dụng ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 41/2026/TT-BKHCN ngày 01/7/2026 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định chi tiết về phát triển thử nghiệm trong chuyển đổi số và quản lý chất lượng các hoạt động đầu tư, mua sắm, thuê dịch vụ cho chuyển đổi số sử dụng ngân sách nhà nước;

Căn cứ Hướng dẫn số 10-HD/VPTW, ngày 07/7/2022 của Văn phòng Trung

ương Đảng về tổ chức hạ tầng kỹ thuật mạng máy tính của các tỉnh uỷ, thành uỷ; Công văn số 18468-CV/VPTW, ngày 24/10/2025 của Văn phòng Trung ương Đảng về việc hướng dẫn mô hình kết nối mạng và hệ thống trực tuyến;

Căn cứ Kế hoạch số 226-KH/TU, ngày 26/4/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tổng thể triển khai thực hiện Đề án Chuyển đổi số trong các cơ quan đảng trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn, giai đoạn 2025 - 2028; Kế hoạch số 29-KH/TU, ngày 31/3/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn năm 2026;

Căn cứ Kế hoạch số 17-KH/BCĐ, ngày 31/01/2026 của Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số trong các cơ quan đảng về chuyển đổi số trong các cơ quan đảng năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 33/2026/QĐ-UBND ngày 23/6/2026 của UBND tỉnh quy định thẩm quyền quyết định phê duyệt chủ trương và dự kiến kinh phí, chi phí thực hiện mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị, thuê hàng hoá, dịch vụ và các nhiệm vụ cần thiết khác; sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng; hoạt động quy hoạch của các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Lạng Sơn;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Tỉnh ủy tại Tờ trình số 36-TTr/VPTU, ngày 29/9/2026 và Báo cáo số 1006/BC-STC ngày 22/9/2026 của Sở Tài chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt chủ trương và dự kiến kinh phí thực hiện nhiệm vụ "Mua sắm bổ sung, nâng cấp các thiết bị để hoàn thiện Trung tâm tích hợp dữ liệu dùng chung cho các cơ quan Đảng" với các nội dung chủ yếu sau:

1. Tên cơ quan, đơn vị mua sắm thiết bị: Văn phòng Tỉnh ủy.

2. Danh mục mua sắm thiết bị: Các thiết bị để hoàn thiện Trung tâm tích hợp dữ liệu dùng chung cho các cơ quan Đảng *(chi tiết tại Phụ lục kèm theo)*.

3. Dự kiến kinh phí: 50.210.079.215 đồng.

Làm tròn số: 50.210.000.000đ *(Năm mươi tỷ hai trăm mười triệu đồng chẵn)*, trong đó:

+ Chi phí mua sắm trang thiết bị: 47.404.735.200 đồng

+ Chi phí quản lý dự án: 189.992.769 đồng

+ Chi phí tư vấn: 881.628.092 đồng

+ Chi phí khác: 370.319. 252 đồng

+ Chi phí dự phòng: 1.363.403.901 đồng

4. Nguồn vốn: từ nguồn ngân sách nhà nước.

5. Thời gian thực hiện nhiệm vụ: Năm 2026 và năm 2027, trong đó:

- Năm 2026: 11.500.000.000đ (đã được giao kinh phí tại Quyết định 2688/QĐ-UBND ngày 15/12/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2026).

- Năm 2027: 38.710.000.000đ.

6. Thiết kế nhiệm vụ: Cho phép áp dụng thiết kế 01 bước đối với dự án bằng hình thức lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 42 Nghị định số 224/2026/NĐ-CP ngày 24/6/2026 của Chính phủ.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Văn phòng Tỉnh ủy căn cứ nội dung được phê duyệt tại Điều 1 Quyết định này tổ chức thực hiện theo đúng nội dung được phê duyệt, bảo đảm đúng quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước, đấu thầu, mua sắm tài sản công và các quy định pháp luật có liên quan.

2. Sở Tài chính theo chức năng, nhiệm vụ có trách nhiệm hướng dẫn, theo dõi và kiểm tra việc thực hiện của Văn phòng Tỉnh ủy theo quy định.

3. Văn Phòng Tỉnh ủy chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật và trước Chủ tịch UBND tỉnh về tính chính xác của số liệu, nội dung trình phê duyệt chủ trương và dự kiến kinh phí tại Điều 1 Quyết định này.

Sở Tài chính, Sở Khoa học và Công nghệ chịu trách nhiệm về các nội dung, kết quả thẩm định, rà soát, cho ý kiến theo chức năng, nhiệm vụ và quy định của pháp luật.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Chánh Văn phòng Tỉnh ủy, Giám đốc các Sở: Tài chính, Khoa học và Công nghệ; Giám đốc Kho bạc Nhà nước khu vực VI; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh;
- C, PCVP UBND tỉnh, các phòng: KTTH, TH, TTTT;
- Lưu: VT, KGVX(HTHT).

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Đoàn Thanh Sơn